

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THCS & THPT LƯƠNG HÒA
HIỆ: GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Stt	Tên điểm thi	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Học sinh trường	Điểm Học lực + Điểm Hạnh kiểm				Điểm UT / KK	Tổng điểm	Tiêu chí phụ		Ghi chú
							Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9			Điểm TBCN Lớp 9	(V9+T9 x2 +A9)	
1	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN HUYNH MINH KHÔI	20/07/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	9.6	47.0	NVI
2	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRẦN HUY HOÀNG	12/07/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	9.4	45.9	NVI
3	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAN CAT TƯỜNG	12/12/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	9.2	43.3	NVI
4	Trường THCS & THPT Lương Hòa	BUI THANH KHÁNH	02/09/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	9.1	42.8	NVI
5	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUYNH THI HỒNG THÂM	17/11/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	9.0	43.6	NVI
6	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THI THUY TRANG	12/03/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	9.0	42.8	NVI
7	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THI CAM THU	14/09/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	8.9	42.7	NVI
8	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ THỊ UYÊN TRANG	11/03/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	8.9	42.2	NVI
9	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	07/05/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	8.9	42.0	NVI
10	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN NGỌC ANH THƯ	23/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.9	41.9	NVI
11	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	23/09/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	8.9	41.6	NVI
12	Trường THCS & THPT Lương Hòa	VĂN THỊ MỸ LINH	27/09/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	8.9	41.3	NVI
13	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGÕ NGỌC LINH VY	18/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	8.8	42.9	NVI
14	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THANH TRỌNG	14/08/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	8.8	41.5	NVI
15	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHẠM THỊ PHƯƠNG NGHI	01/01/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	8.8	40.5	NVI
16	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐANG NGUYỄN HUYNH THƯ	08/04/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.8	40.5	NVI
17	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN ĐỨC BAO	12/06/2006	Thanh Hóa	Nam	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.8	40.1	NVI
18	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐUÔNG THỊ YẾN VY	15/09/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	8.7	41.2	NVI
19	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÀ THỊ HỒNG YẾN	15/04/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	8.7	40.9	NVI
20	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGO THANH AN	13/04/2006	Tiền Giang	Nam	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.7	40.5	NVI
21	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN VŨ THỊ HUYNH ANH	18/07/2006	Bình Dương	Nữ	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.7	39.9	NVI
22	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THANH TRIFU	10/09/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.7	39.1	NVI
23	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HOÀNG NGUYỄN THAO LAM	16/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	8.6	41.5	NVI
24	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LƯƠNG HUE DOANH	28/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.6	41.0	NVI
25	Trường THCS & THPT Lương Hòa	BUI THỊ NGỌC TRÂM	10/03/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	8.6	40.6	NVI
26	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	10/06/2006	Hầu Giang	Nữ	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.6	40.1	NVI
27	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN ĐO PHƯƠNG QUYẾN	19/02/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	8.6	39.7	NVI
28	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN NGỌC THOẠI	22/11/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	8.5	41.7	NVI
29	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐANG THỊ KIM THOẠI	02/07/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	8.5	39.6	NVI
30	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN ĐOÀN XUÂN VY	14/04/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	8.5	39.4	NVI
31	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUYNH HỒNG SƠN	21/12/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.5	39.3	NVI
32	Trường THCS & THPT Lương Hòa	VŨ THỊ THANH TUYẾN	16/03/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	8.5	39.2	NVI
33	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ PHAN THANH TRÚC	21/05/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	10	10	0	40	8.5	38.9	NVI
34	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN HUYNH ANH	12/03/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.5	36.9	NVI
35	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN VĂN MỸ BÌNH	19/06/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.4	40.3	NVI
36	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUYNH NGỌC THAO TRÂM	19/08/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	10	10	0	40	8.4	40.3	NVI
37	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUYNH MINH THƯ	07/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.4	38.6	NVI
38	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TÔNG THỊ KIM YẾN	14/08/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	10	10	10	10	0	40	8.2	37.2	NVI
39	Trường THCS & THPT Lương Hòa	BUI TRỌNG PHÚC	04/09/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	10	9	10	10	0	39	9.1	43.4	NVI

Stt	Tên điểm thi	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Học sinh trường	Điểm Học lực + Điểm Hạnh kiểm				Điểm UT / KK	Tổng điểm	Tiêu chí phụ		Ghi chú
							Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9			Điểm TBCN Lớp 9	(V9+T9 x2 +A9)	
40	Trường THCS & THPT Lương Hòa	BÙI THỊ NHƯ Ý	07/03/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	10	10	10	0	39	8.9	42.1	NVI
41	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN ĐÀO CAM TU	23/09/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	10	9	10	10	0	39	8.7	39.5	NVI
42	Trường THCS & THPT Lương Hòa	VŨ THỊ DŨNG ĐÀO	08/12/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	10	9	10	10	0	39	8.6	40.9	NVI
43	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN HIỆU TIỀN	23/08/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	9	10	0	39	8.4	39.4	NVI
44	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN NGỌC TRINH	25/09/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	9	10	0	39	8.4	38.9	NVI
45	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAN THỊ THANH VY	30/10/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Lương Bình	10	10	10	9	0	39	8.3	38.4	NVI
46	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ KIỀU AN	03/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Lương Bình	10	9	10	10	0	39	8.2	38.0	NVI
47	Trường THCS & THPT Lương Hòa	VŨ HOANG KIM THY	07/11/2006	Bến Tre	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	10	10	10	0	39	8.1	37.6	NVI
48	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN MINH THANH	09/06/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	10	10	10	9	0	39	8.1	36.7	NVI
49	Trường THCS & THPT Lương Hòa	BUI DUY KHANH	05/01/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	10	10	10	9	0	39	8.1	36.5	NVI
50	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAM NGOC ANH THU	30/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Lợi	10	9	9	10	0	38	9.0	39.9	NVI
51	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUA DĨ KHAN	16/01/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	10	9	9	10	0	38	8.9	41.1	NVI
52	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRAN THỊ TAM ĐAN	11/05/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	9	9	10	0	38	8.4	39.0	NVI
53	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ THỊ THU NGÂN	21/12/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	10	10	0	38	8.4	37.4	NVI
54	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ THUY DƯƠNG	27/04/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	9	9	10	0	38	8.3	39.9	NVI
55	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAN QUỐC THINH	06/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS Thanh Hòa	10	9	9	10	0	38	8.3	38.1	NVI
56	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRAN HẠ XUÂN MAI	18/11/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	10	10	9	0	38	8.3	37.9	NVI
57	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRUONG THỊ PHUONG QUYEN	05/04/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	10	10	0	38	8.2	38.2	NVI
58	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAM HOAI THANH NHẢ	21/05/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Lương Bình	10	9	10	9	0	38	8.2	37.0	NVI
59	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ THỊ NHƯ HUYEN	08/04/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	9	10	9	0	38	8.1	37.9	NVI
60	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐUÔNG GIA LAM	08/08/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	10	10	9	0	38	8.1	35.9	NVI
61	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ CAM TRINH	31/08/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	10	9	9	0	38	8.0	36.1	NVI
62	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐUÔNG TRỌNG THI	15/05/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	9	9	0	38	7.9	36.2	NVI
63	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUYNH DĂNG CAM TIEN	27/04/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	9	9	0	38	7.8	36.4	NVI
64	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGO NGUYEN KIM NGAN	22/03/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	9	9	0	38	7.7	38.7	NVI
65	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN HUYNH QUỐC ANH	09/01/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	10	10	9	9	0	38	7.0	33.7	NVI
66	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN VŨ THIÊN AN	09/12/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	10	0	37	8.9	41.8	NVI
67	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐUÔNG THỊ HONG PHUOC	04/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Lợi	9	9	9	10	0	37	8.6	35.9	NVI
68	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ ĐANG THANH TU	14/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	9	8	10	0	37	8.5	38.5	NVI
69	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRAN HUYNH NHƯ QUYEN	03/03/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	9	8	10	10	0	37	8.4	39.0	NVI
70	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ NGỌC HIỂN	12/02/2006	Bến Tre	Nữ	THCS Lương Bình	9	9	9	10	0	37	8.4	38.9	NVI
71	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAN THANH THU NGÂN	02/01/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	9	9	9	10	0	37	8.3	37.5	NVI
72	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐOÀN THỊ THUY DƯƠNG	05/11/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	10	0	37	8.3	37.4	NVI
73	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAM THỊ TRÚC LINH	20/05/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	10	9	8	10	0	37	8.2	38.6	NVI
74	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN ĐIỀU NHƯ Ý	01/12/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	9	9	9	10	0	37	8.2	38.5	NVI
75	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐANG HOANG ANH THU	03/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Lương Bình	9	9	9	10	0	37	8.1	36.6	NVI
76	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN ANH ĐÀO	17/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Lương Bình	10	9	9	9	0	37	8.1	36.1	NVI
77	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRAN PHAN THAO UYEN	18/08/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	10	9	9	0	37	8.0	34.8	NVI
78	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUYNH THỊ NGỌC HANH	09/12/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	10	9	9	0	37	7.9	38.2	NVI
79	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRẦN QUỐC BẢO	28/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS Thanh Hòa	10	9	9	9	0	37	7.7	36.5	NVI
80	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUYNH TRÂM	17/06/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	9	9	9	0	37	7.6	34.7	NVI
81	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THANH TRÚC VY	29/01/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	10	9	9	0	37	7.5	36.0	NVI
82	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN QUỐC HUY	28/01/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	10	9	9	0	37	7.4	34.1	NVI
83	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN MINH DĂNG	28/05/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS Lương Bình	10	9	9	9	0	37	7.2	34.8	NVI
84	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRAN THỊ NHẢ PHUOC	28/05/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Hòa	10	9	9	9	0	37	7.1	32.0	NVI
85	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAM THỊ HỒNG THAM	10/10/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	9	9	9	9	0	36	8.6	38.2	NVI

Stt	Tên điểm thi	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Học sinh trường	Điểm Học lực + Điểm Hạnh kiểm				Điểm UT / KK	Tổng điểm	Tiêu chí phụ		Ghi chú
							Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9			Điểm TBCN Lớp 9	(V9+T9 x2 +A9)	
86	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN HOÀNG PHONG	02/07/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	9	8	10	0	36	8.5	39.5	NV1
87	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ THỊ BAO TRÂM	26/12/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	7	9	10	0	36	8.3	37.8	NV1
88	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRẦN MINH KHA	13/04/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS Lương Bình	9	9	9	9	0	36	8.2	34.5	NV1
89	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRẦN QUỐC SƠN	11/06/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Lợi	9	9	9	9	0	36	8.1	35.2	NV1
90	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN NGỌC BÍCH	18/12/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	9	9	9	9	0	36	8.0	36.3	NV1
91	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN HỮU GIA	07/11/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	9	9	9	0	36	8.0	34.8	NV1
92	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆM	06/06/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Lợi	9	9	9	9	0	36	8.0	32.1	NV1
93	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHẠM THỊ MINH THU	06/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Lợi	9	9	9	9	0	36	8.0	32.1	NV1
94	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN TUẤN KIẾT	23/12/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	9	9	9	0	36	7.9	36.5	NV1
95	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHẠM GIA NGHI	05/08/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	7.9	35.8	NV1
96	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGÔ THỊ TUYẾT NGÂN	17/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Hòa	9	9	9	9	0	36	7.9	35.6	NV1
97	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRẦN VÕ NGỌC MAI	20/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Hòa	9	9	9	9	0	36	7.9	35.1	NV1
98	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN NGUYỄN HAO	30/03/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	9	9	9	0	36	7.8	35.9	NV1
99	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN DƯƠNG HOÀI AN	28/03/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	7.8	35.4	NV1
100	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHẠM NGỌC NHÃ	04/08/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	9	9	9	0	36	7.8	34.5	NV1
101	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ ANH THU	23/01/2006	Tây Ninh	Nữ	THCS Lương Bình	10	9	8	9	0	36	7.8	34.1	NV1
102	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN HỒNG TÂN	05/08/2006	Sóc Trăng	Nam	THCS Lương Bình	9	9	9	9	0	36	7.8	33.7	NV1
103	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ ANH VY	13/07/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	9	9	9	9	0	36	7.8	33.6	NV1
104	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ TRĂNG	21/05/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Lợi	9	9	9	9	0	36	7.8	30.2	NV1
105	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUỲNH VIỆT TRINH	17/10/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	9	9	9	9	0	36	7.7	35.1	NV1
106	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ NGỌC YẾN	11/04/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	7.7	33.6	NV1
107	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐO QUYÊN	24/02/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Lợi	9	9	9	9	0	36	7.7	32.1	NV1
108	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUỲNH KIỀU MÃN NGHI	23/10/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	7.6	36.0	NV1
109	Trường THCS & THPT Lương Hòa	VÕ HOANG PHƯƠNG QUYÊN	20/02/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	10	8	9	9	0	36	7.6	35.0	NV1
110	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ NGUYỄN MINH HUY	28/04/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	7.6	34.5	NV1
111	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TẶNG THỊ PHƯƠNG THAO	19/10/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	9	9	9	9	0	36	7.6	33.6	NV1
112	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN TRỌNG NGUYỄN	03/08/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	9	9	9	0	36	7.5	35.9	NV1
113	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN MINH ĐƯỢC	20/02/2006	Cần Thơ	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	7.5	34.5	NV1
114	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ NGUYỄN LƯU CHI VỸ	24/01/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS Lương Bình	9	9	9	9	0	36	7.5	34.0	NV1
115	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHẠM NGUYỄN NGỌC DÂN	27/08/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	9	9	9	9	0	36	7.5	33.2	NV1
116	Trường THCS & THPT Lương Hòa	MAI TÂN VŨ	11/12/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	9	9	9	0	36	7.5	33.0	NV1
117	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRUÔNG NGỌC HUỲNH TRÂM	08/09/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	7.4	36.4	NV1
118	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ HOANG KHANG	24/08/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	7.4	35.3	NV1
119	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ THU NGÀ	11/01/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	7.4	33.2	NV1
120	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRẦN MINH HUY	01/03/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	9	9	9	0	36	7.4	32.8	NV1
121	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRẦN TRÍ NGUYỄN	07/09/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	10	10	9	7	0	36	7.3	33.3	NV1
122	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRẦN THỊ MỸ LÊ	14/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	7.3	33.1	NV1
123	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐO HUY THAI	18/10/2006	Quang Ngãi	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	7.1	33.2	NV1
124	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGÔ THỊ KIỀU OANH	20/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Hòa	9	9	9	9	0	36	7.0	30.4	NV1
125	Trường THCS & THPT Lương Hòa	CU MINH TRÍ	19/08/2006	Bến Tre	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	6.9	30.0	NV1
126	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HÀNG TRẦN NGUYỄN CHÁU	27/12/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	9	0	36	6.8	30.9	NV1
127	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÝ MINH QUY	27/07/2006	Tiền Giang	Nam	THCS Thanh Lợi	9	8	9	9	0	35	8.5	37.1	NV1
128	Trường THCS & THPT Lương Hòa	BÙI THỊ ANH NHÌ	17/04/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Lợi	9	8	9	9	0	35	8.5	36.8	NV1
129	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN HOANG TUẤN AN	27/11/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Lợi	9	8	9	9	0	35	8.5	35.5	NV1
130	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ MINH HUU	20/05/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Lợi	9	8	9	9	0	35	8.2	32.9	NV1
131	Trường THCS & THPT Lương Hòa	DƯƠNG TÂN THINH	28/04/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	8	9	9	9	0	35	8.1	35.3	NV1

Stt	Tên điểm thi	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Học sinh trường	Điểm Học lực + Điểm Hạnh kiểm				Điểm UT / KK	Tổng điểm	Tiêu chí phụ		Ghi chú
							Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9			Điểm TBCN Lớp 9	(V9+T9 x2 +A9)	
132	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN Y NHƯ	01/02/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	9	8	9	9	0	35	8.0	34.0	NV1
133	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN NGỌC DUY KHANG	17/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS Lương Bình	10	8	8	9	0	35	7.8	36.8	NV1
134	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ THỊ THANH NGÂN	04/10/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	9	8	9	9	0	35	7.8	34.9	NV1
135	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ DUY KAO	26/12/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	9	9	8	9	0	35	7.7	32.8	NV1
136	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRINH THỊ NGỌC TRÂM	22/03/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	8	9	9	9	0	35	7.6	35.6	NV1
137	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN DUY LÂM	27/02/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	9	8	9	0	35	7.6	34.7	NV1
138	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HO DINH TOÀN	19/02/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	9	8	9	0	35	7.6	33.4	NV1
139	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐINH KHUÔNG NHƯT HUY	24/03/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS Thanh Hòa	9	9	8	9	0	35	7.6	33.0	NV1
140	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN DUY TÂN	08/01/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	9	8	9	0	35	7.5	34.5	NV1
141	Trường THCS & THPT Lương Hòa	BUI NHAT KHANG	17/01/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	8	9	9	9	0	35	7.5	33.0	NV1
142	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ DUY NHAT	18/05/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	9	9	8	0	35	7.5	32.6	NV1
143	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRAN DUY TINH	25/07/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	8	9	9	0	35	7.4	34.9	NV1
144	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LY TRUNG NGHĨA	21/10/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	8	9	9	0	35	7.4	34.5	NV1
145	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐINH NGUYỄN AN BÌNH	20/08/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	8	9	0	35	7.4	33.6	NV1
146	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAN THANH HOANG	18/11/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	9	8	9	0	35	7.4	33.5	NV1
147	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐINH THỊ ANH THƯ	25/03/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	8	9	9	9	0	35	7.4	33.3	NV1
148	Trường THCS & THPT Lương Hòa	BUI NGUYỄN THANH NGÂN	22/07/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	9	8	9	9	0	35	7.4	31.8	NV1
149	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ BAO TUAN	30/10/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	9	8	9	0	35	7.3	33.1	NV1
150	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAM THỊ KIM NGÂN	05/04/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Hòa	9	9	8	9	0	35	7.2	33.6	NV1
151	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ MAI NGÀ	06/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Lương Bình	9	8	9	9	0	35	7.2	32.8	NV1
152	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRAN MINH KHANG	25/05/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	9	8	9	0	35	7.2	31.6	NV1
153	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	14/09/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	9	9	8	9	0	35	7.1	32.4	NV1
154	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN LÊ TUAN NHẢ	03/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS Lương Bình	9	8	9	9	0	35	7.1	30.5	NV1
155	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUYNH THỊ QUỲNH HƯƠNG	23/10/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	8	9	0	35	7.0	32.0	NV1
156	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ THU HÀ	21/11/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	8	9	0	35	6.7	32.4	NV1
157	Trường THCS & THPT Lương Hòa	DƯƠNG QUANG THAI	01/02/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	10	8	9	8	0	35	6.7	32.2	NV1
158	Trường THCS & THPT Lương Hòa	VÕ MINH HUY	04/04/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	8	9	9	9	0	35	6.6	31.2	NV1
159	Trường THCS & THPT Lương Hòa	BUI THỊ THAO VY	09/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	8	0	35	6.4	31.9	NV1
160	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN VŨ YEN VY	24/07/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Lợi	8	8	9	9	0	34	8.2	33.8	NV1
161	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN TÂN SANG	25/07/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	8	8	9	9	0	34	8.0	36.4	NV1
162	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN HUYNH ĐỒNG PHÚ	09/03/2006	An Giang	Nam	THCS Lương Bình	8	9	9	8	0	34	7.8	32.7	NV1
163	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAM TUAN VŨ	10/01/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Lợi	8	8	9	9	0	34	7.8	31.7	NV1
164	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRAN THỊ YẾN	09/09/2006	Hầu Giang	Nữ	THCS Lương Bình	8	8	9	9	0	34	7.7	34.2	NV1
165	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN TRỌNG PHIAT	13/07/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	8	8	9	9	0	34	7.7	34.1	NV1
166	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUYNH NHƯT HUY	29/12/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Lợi	8	8	9	9	0	34	7.6	30.3	NV1
167	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN HOANG KIEU VY	26/12/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	9	8	8	9	0	34	7.5	34.0	NV1
168	Trường THCS & THPT Lương Hòa	DƯƠNG HOÀI AN	13/04/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	9	8	8	0	34	7.5	31.7	NV1
169	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN NGỌC DĂNG KHOA	23/03/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	8	8	0	34	7.4	33.5	NV1
170	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHAM HOANG QUYẾN	13/11/2006	Bình Phước	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	8	8	9	0	34	7.4	32.3	NV1
171	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÂM NHƯT TRƯỞNG	23/07/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	8	8	9	0	34	7.4	31.8	NV1
172	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRAN VĂN TUẤN ĐẠT	02/07/2006	Đồng Tháp	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	8	9	8	9	0	34	7.3	34.8	NV1
173	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ HUU THAI	20/05/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	9	8	8	0	34	7.3	31.1	NV1
174	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN NGỌC THANH VY	17/03/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	9	8	8	9	0	34	7.3	31.1	NV1
175	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRAN BẢO DUY	02/08/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Lợi	9	8	8	9	0	34	7.3	30.5	NV1
176	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÂM MINH NHƯT	07/11/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	8	8	9	0	34	7.1	34.0	NV1
177	Trường THCS & THPT Lương Hòa	DƯƠNG THỊ YẾN NHÌ	02/07/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	8	8	9	9	0	34	7.1	31.9	NV1

Stt	Tên điểm thi	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Học sinh trường	Điểm Học lực + Điểm Hạnh kiểm				Điểm UT / KK	Tổng điểm	Tiêu chí phụ		Ghi chú
							Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9			Điểm TBCN Lớp 9	(V9+T9 x2 +A9)	
178	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TÔ THỊ HƯƠNG GIANG	17/05/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	9	8	9	8	0	34	7.1	31.3	NV1
179	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRẦN NGỌC PHƯƠNG TRANG	30/12/2006	Tây Ninh	Nữ	THCS Thanh Lợi	9	8	9	8	0	34	7.1	28.0	NV1
180	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN HOÀNG VINH	02/11/2006	Vĩnh Long	Nam	THCS Lương Bình	9	8	8	9	0	34	7.0	30.6	NV1
181	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHẠM THỊ NGỌC OANH	27/06/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	8	9	8	0	34	6.9	28.6	NV1
182	Trường THCS & THPT Lương Hòa	ĐẠO MINH CHÍ	06/10/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	9	8	8	0	34	6.7	29.5	NV1
183	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ MỸ DUYỀN	31/05/2006	Long An	Nữ	THCS Lương Bình	9	8	9	8	0	34	6.6	30.4	NV1
184	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRẦN MINH KHOA	24/07/2006	Bảo sanh Vạn Phước	Nam	THCS Thanh Hòa	10	10	7	7	0	34	6.5	28.9	NV1
185	Trường THCS & THPT Lương Hòa	PHẠM MINH HIẾU	01/11/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	8	8	0	34	6.4	29.1	NV1
186	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRƯƠNG THỊ NGỌC ANH	21/08/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	8	8	0	34	6.3	27.1	NV1
187	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ THANH LỘC	24/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	8	8	0	34	6.2	31.0	NV1
188	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THỊ THUY DƯƠNG	15/10/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	9	7	0	34	6.0	27.5	NV1
189	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	31/08/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS Lương Bình	9	7	9	8	0	33	8.0	35.8	NV1
190	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ THỊ DIỄM MỸ	20/05/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	8	8	8	9	0	33	7.4	33.5	NV1
191	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN SÙNG TÚC	23/12/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	8	7	9	0	33	7.4	32.2	NV1
192	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HOÀNG MINH TRỌNG	27/11/2006	Long An	Nam	THCS Lương Bình	9	7	8	9	0	33	7.4	32.0	NV1
193	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRẦN VŨ DUY	13/01/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	8	8	8	9	0	33	7.3	32.3	NV1
194	Trường THCS & THPT Lương Hòa	BUI MINH PHÚC	26/10/2006	Tiền Giang	Nam	THCS Lương Bình	8	8	8	9	0	33	7.3	31.9	NV1
195	Trường THCS & THPT Lương Hòa	HUYNH THỊ KIEU OANH	14/09/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	8	8	8	9	0	33	7.2	32.4	NV1
196	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN ĐĂNG HẠNH QUỐC	03/02/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	8	8	8	0	33	7.2	31.8	NV1
197	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN MINH HUY	15/07/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	8	8	8	0	33	7.2	30.9	NV1
198	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ HỮU THO	13/02/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	8	8	8	9	0	33	7.2	30.0	NV1
199	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ HỒ CẨM LY	08/07/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Hòa	8	8	8	9	0	33	7.1	31.9	NV1
200	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRƯƠNG HOANG LONG	02/03/2006	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hòa	8	8	8	9	0	33	6.9	33.0	NV1
201	Trường THCS & THPT Lương Hòa	VÕ THỊ THUY LINH	22/05/2006	Long An	Nữ	THCS Thanh Lợi	8	8	8	9	0	33	6.9	29.7	NV1
202	Trường THCS & THPT Lương Hòa	TRINH HUYNH MỸ DUYỀN	27/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	9	7	8	0	33	6.9	29.3	NV1
203	Trường THCS & THPT Lương Hòa	NGUYỄN THANH QUÂN	03/11/2006	Long An	Nam	THCS Thanh Hòa	9	8	8	8	0	33	6.9	29.3	NV1
204	Trường THCS & THPT Lương Hòa	LÊ THUY TRANG	01/08/2006	Long An	Nữ	THCS&THPT Lương Hòa	9	7	9	8	0	33	6.9	28.6	NV1
205	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	NGUYỄN HOANG QUỐC HUY	04/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS An Thanh	9	9	8	9	0	35	7.1	32.2	NV2
206	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	ĐINH THỊ THANH TRÚC	19/10/2006	Long An	Nữ	THCS An Thanh	9	8	9	9	0	35	7.1	30.2	NV2
207	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	LÊ ĐĂNG KHOA	01/12/2006	Long An	Nam	THCS Lương Hòa	9	9	8	9	0	35	7.0	34.9	NV2
208	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	HYNH HOANG PHÚC	09/09/2006	Long An	Nam	THCS An Thanh	9	9	9	8	0	35	7.0	31.2	NV2
209	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	VÕ THỊ CẨM THUY	18/7/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS An Thanh	8	9	9	9	0	35	7.0	30.3	NV2
210	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	TA THANH THÂN	13/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS An Thanh	9	8	9	9	0	35	6.9	28.6	NV2

Tổng cộng danh sách này có 210 học sinh trúng tuyển, danh sách gồm có 05 trang.

XÁC NHẬN DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN

NGƯỜI ĐỌC VÀ SOÁT BÀN IN

Phạm Phúc Hưng Ký tên
Nguyễn Ngọc Anh Ký tên



Phạm Văn Vơn

CÁN BỘ XÉT DUYỆT

DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Long An, ngày ... tháng ... năm 2021

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ